

Bản án số: 27/2018/HS-ST
Ngày 05 - 6 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bích Hằng và ông Lê Mạnh Quỳnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Song Lưu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Thị H, sinh năm 1981; trú tại: Tổ 1B, phường Th, quận H, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc M (đã chết) và bà Nguyễn Thị V; có chồng là Phạm Quốc T và có 03 con; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2018, có mặt.

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1979; trú tại: Tổ 3, Khu 6, phường V, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 18/3/2018, Phạm Thị H cùng chị Lê Thị Thu Tr đi taxi lên Tây Thiên, huyện Tam Đảo, 9 giờ 30 phút H và Tr vào Đền Trình, thôn Yên Chung, xã Tam Quan làm lễ. Khi vào Đền, thấy có chị Nguyễn Thị Thanh H cùng các chị Đàm Thị Thanh T, Nguyễn Thị Th, Lương Thị Th đang làm lễ, H đi vào đứng phía sau chị H để làm lễ, H phát hiện chị H đeo chiếc ba lô màu đen ở sau lưng, khóa ba lô chưa kéo hết để lộ góc của chiếc ví màu đen bên trong ba lô ra ngoài, H dùng tay trái kéo khóa ba lô của chị H, tay phải cầm một đầu chiếc ví rút ra khỏi ba lô rồi giấu chiếc ví ở phía trước bụng, dùng hai tay che lại đi ra phía cổng Đền. Làm lễ xong chị H đi ra ngoài, chị T đi phía sau phát hiện ba lô của chị H bị mở khóa nên nói cho chị H biết, chị H kiểm tra phát hiện bị mất chiếc ví. Chị H nhìn xung quanh, thấy H giấu chiếc ví ở trước bụng đang chạy ra

phía cổng Đèn nên hô hoán mọi người đuổi theo H. Khi đuổi đến quán bán đồ lễ của anh Trần Đức V gần cổng Đèn Trình thì đuổi kịp H, H vứt chiếc ví xuống gầm bàn bán đồ lễ của anh V thì chị H giữ tay H lại và nhặt chiếc ví lên. Sau đó, chị H báo tố công tác Công an huyện Tam Đảo đến lập biên bản và đưa H về trụ sở để làm việc.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc ví màu đen, 7.862.000đ (Bảy triệu tám trăm sáu mươi hai nghìn đồng), 01 tờ đô la Mỹ mệnh giá 02 USD, 01 thẻ BHYT, 01 CMND, 01 thẻ ATM Vietcombank mang tên Nguyễn Thị Thanh H, 01 thẻ ATM Vietcombank mang tên Đỗ Văn X, 01 thẻ BHYT mang tên Đỗ Trí Đ và 01 thẻ BHYT mang tên Đỗ Ngọc M.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 185/KL-HĐĐG ngày 07/4/2018 Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Tam Đảo, kết luận: Giá trị còn lại của tài sản (01 ví màu đen, không nhãn hiệu) là 70.000đ (Bảy mươi nghìn đồng).

Đối với 01 tờ đô la Mỹ mệnh giá 02 USD là 44.910đ (Bốn bốn nghìn chín trăm mười đồng).

Tổng trị giá tài sản là 7.976.910đ (Bảy triệu chín trăm bảy mươi sáu nghìn chín trăm mười đồng).

Quá trình điều tra xác định: 01 chiếc ví màu đen, 7.862.000đ, 01 tờ đô la Mỹ mệnh giá 02 USD, 01 thẻ BHYT, 01 CMND, 01 thẻ ATM Vietcombank mang tên Nguyễn Thị Thanh H, 01 thẻ ATM Vietcombank mang tên Đỗ Văn X, 01 thẻ BHYT mang tên Đỗ Trí Đ và 01 thẻ BHYT mang tên Đỗ Ngọc M là tài sản giấy tờ của chị H và chồng, con chị H. Ngày 09/4/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đảo trả lại cho chị H toàn bộ số tài sản trên.

Tại Bản Cáo trạng số: 27/CT-VKSTĐ ngày 16/5/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Phạm Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 69 Luật Thi hành án hình sự, phạt: Phạm Thị H từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; đề nghị xác nhận về việc xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo Phạm Thị H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên

tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại, tuy nhiên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xác định tội danh và quyết định hình phạt đối với bị cáo, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Thị H thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thể hiện như sau: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 18/3/2018, tại Đền Trình, thôn Yên Chung, xã Tam Quan, huyện Tam Đảo, Phạm Thị H đã trộm cắp của chị Nguyễn Thị Thanh H 01 chiếc ví màu đen (bên trong có 7.862.000đ, 01 tờ đô la Mỹ mệnh giá 02 USD, 01 thẻ BHYT, 01 CMND, 01 thẻ ATM Vietcombank mang tên Nguyễn Thị Thanh H, 01 thẻ ATM Vietcombank mang tên Đỗ Văn X, 01 thẻ BHYT mang tên Đỗ Trí Đ và 01 thẻ BHYT mang tên Đỗ Ngọc M), tổng trị giá là 7.976.910đ (Bảy triệu chín trăm bảy mươi sáu nghìn chín trăm mười đồng) thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

[4] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”. Do đó, Bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thật nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Không có

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[8] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

Xác nhận ngày 09/4/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam

Đảo đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh H: 01 chiếc ví màu đen, 7.862.000đ (Bảy triệu tám trăm sáu mươi hai nghìn đồng), 01 tờ đô la Mỹ mệnh giá 02 USD, 01 thẻ BHYT, 01 CMND, 01 thẻ ATM Vietcombank mang tên Nguyễn Thị Thanh H, 01 thẻ ATM Vietcombank mang tên Đỗ Văn X, 01 thẻ BHYT mang tên Đỗ Trí Đ và 01 thẻ BHYT mang tên Đỗ Ngọc M.

[10] Về án phí: Bị cáo Phạm Thị H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: Phạm Thị H 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Phạm Thị H nếu bị cáo H không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Phạm Thị H cho Ủy ban nhân dân phường Th, quận H, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp bị cáo Phạm Thị H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Phạm Thị H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Trại TGCA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- UBND phường Th;
- Bị cáo, DS;
- Lưu VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)**

Nguyễn Thị Thu